

SỞ Y TẾ TỈNH BẮC NINH  
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TÂN YÊN  
Số: /BC-BVĐK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
Tân Yên, ngày tháng năm 2026

**BÁO CÁO**  
**DANH SÁCH NGƯỜI HOÀN THÀNH QUÁ TRÌNH THỰC HÀNH KHÁM BỆNH CHỮA BỆNH**  
*(Đăng tải lên trang thông tin điện tử của đơn vị)*

Tên cơ sở thực hành: Bệnh viện Đa khoa Tân Yên  
Địa chỉ: Thôn Đình Giã, xã Tân Yên, tỉnh Bắc Ninh  
Danh sách người hoàn thành quá trình thực hành khám bệnh chữa bệnh tháng 08/2026:

| TT | Họ tên người thực hành | Số CCCD      | Đang làm việc tại cơ sở KBCB | Văn bằng, chứng chỉ, ngày cấp    | Chức danh chuyên môn thực hành | TG đã thực hành (từ ngày...đến ngày..)          | Nội dung thực hành/bộ phận chuyên môn                                                                                                                                                                                                    | Người hướng dẫn thực hành (họ tên, số CCHN ngày cấp, trình độ, phạm vi hành nghề)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Giấy xác nhận QTTH cơ sở đã cấp (Số ký hiệu ngày cấp) |
|----|------------------------|--------------|------------------------------|----------------------------------|--------------------------------|-------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|
| 1  | Vũ Lê Diệp Linh        | 024300000176 | Bệnh viện Đa khoa Tân Yên    | Bác sĩ y khoa ngày cấp 01/7/2024 | Bác sĩ                         | 12 tháng (từ ngày 07/7/2025 đến ngày 16/7/2026) | 03 tháng Hồi sức cấp cứu tại khoa Cấp cứu - HSTC - Chống độc; 09 tháng tại các khoa Nội - TN, khoa Chẩn đoán hình ảnh - TDCN, khoa Liên chuyên khoa: Mắt - TMH - RHM, khoa Xét nghiệm, khoa Phụ sản - CSSKSS, khoa Nhi, khoa Ngoại, khoa | - Ông Trần Trung Kiên, CCHN số: 006911/BG-CCHN ngày 16/7/2018, BS CKI gây mê hồi sức, Khám bệnh chữa bệnh đa khoa, gây mê hồi sức;<br>- Bà Lê Thị Hải Hậu, CCHN số: 0004851/BG-CCHN ngày 31/8/2015, BS CKI Nhi khoa, khám bệnh chữa bệnh hệ nội - nhi;<br>'- Ông Nguyễn Văn Hùng, CCHN số: 006421/BG-CCHN ngày 25/8/2017, BS CKI chẩn đoán hình ảnh, chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh;<br>'- Ông Dương Văn Hoan, CCHN số: 000866/BG-CCHN ngày 24/7/2013, BS CKI nhãn khoa, khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa mắt;<br>'- Ông Nguyễn Văn Đông, CCHN số: 000085/BG-CCHN ngày 09/11/2012, BS CKI Răng hàm mặt; khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa răng hàm mặt; | 1142/GXN-BVĐK ngày 04/8/2026                          |

| TT | Họ tên người thực hành | Số CCCD      | Đang làm việc tại cơ sở KBCB | Văn bằng, chứng chỉ, ngày cấp           | Chức danh chuyên môn thực hành | TG đã thực hành (từ ngày...đến ngày..)   | Nội dung thực hành/bộ phận chuyên môn                        | Người hướng dẫn thực hành (họ tên, số CCHN ngày cấp, trình độ, phạm vi hành nghề)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Giấy xác nhận QTTH cơ sở đã cấp (Số ký hiệu ngày cấp) |
|----|------------------------|--------------|------------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------|------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|
|    |                        |              |                              |                                         |                                |                                          | YHCT - PHCN                                                  | <p>'- Bà Phạm Thị Mây, CCHN số: 001466/BG-CCHN ngày 23/9/2013, BS CKI tai mũi họng; khám bệnh chữa bệnh nội khoa, tai mũi họng;</p> <p>'- Bà Hoàng Thị Phương Thảo, CCHN số: 007582/BG-CCHN ngày 20/4/2020, BSĐK, khám bệnh chữa bệnh đa khoa.</p> <p>'- Bà Nguyễn Thị Thu Hiền, CCHN số: 0004109/BG-CCHN ngày 13/5/2015, BS CKI Sản phụ khoa; khám bệnh chữa bệnh hệ ngoại - sản;</p> <p>'- Bà Nguyễn Thị Hải Sơn, CCHN số: 008110/BG-CCHN ngày 17/6/2021, BSĐK, khám bệnh chữa bệnh đa khoa;</p> <p>- Ông Nguyễn Văn Đạt, CCHN số: 006325/BG-CCHN ngày 31/7/2017, BS CKI Ngoại, khám bệnh chữa bệnh hệ ngoại - sản;</p> <p>'- Bà Nguyễn Thị Quỳnh, CCHN số: 005484/BG-CCHN ngày 11/5/2016, BS CKI Y học cổ truyền; khám bệnh chữa bệnh bằng y học cổ truyền;</p> |                                                       |
| 2  | Nguyễn Thị Thu Hiền    | 024192004622 | Bệnh viện Phục hồi chức năng | Cử nhân điều dưỡng ngày cấp 02/4/2025   | Điều dưỡng                     | 01 tháng từ ngày 01/7/2026 đến 31/7/2026 | 01 tháng hồi sức cấp cứu tại khoa Cấp cứu - HSTC - chống độc | '- Bà Nguyễn Thị Như Quỳnh, CCHN số: 007358/BG-CCHN ngày 05/9/2019, CN điều dưỡng, quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 1147/GXN-BVĐK ngày 05/8/2026                          |
| 3  | Nguyễn Tùng Lâm        | 019201008358 | Không                        | Cao đẳng điều dưỡng ngày cấp 05/10/2022 | Điều dưỡng                     | 01 tháng từ ngày 01/7/2026 đến 31/7/2026 | 01 tháng hồi sức cấp cứu tại khoa Cấp cứu - HSTC - chống độc | '- Bà Nguyễn Thị Như Quỳnh, CCHN số: 007358/BG-CCHN ngày 05/9/2019, CN điều dưỡng, quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 1148/GXN-BVĐK ngày 05/8/2026                          |

| TT | Họ tên người thực hành | Số CCCD      | Đang làm việc tại cơ sở KBCB | Văn bằng, chứng chỉ, ngày cấp            | Chức danh chuyên môn thực hành | TG đã thực hành (từ ngày...đến ngày..)          | Nội dung thực hành/bộ phận chuyên môn                                                                                                                                                                                                    | Người hướng dẫn thực hành (họ tên, số CCHN ngày cấp, trình độ, phạm vi hành nghề)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Giấy xác nhận QTTH cơ sở đã cấp (Số ký hiệu ngày cấp) |
|----|------------------------|--------------|------------------------------|------------------------------------------|--------------------------------|-------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|
| 4  | Trần Thị Thảo          | 024194001169 | Không                        | Trung cấp điều dưỡng ngày cấp 08/10/2014 | Điều dưỡng                     | 01 tháng từ ngày 08/7/2026 đến 08/8/2026        | 01 tháng hồi sức cấp cứu tại khoa Cấp cứu - HSTC - chống độc                                                                                                                                                                             | - Bà Nguyễn Thị Loan, CCHN số: 001443/BG-CCHN ngày 23/9/2013, CN điều dưỡng, quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng BNV về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 1197/GXN-BVĐK ngày 12/8/2026                          |
| 5  | Hoàng Thị Hằng         | 024199013313 | Bệnh viện Đa khoa Tân Yên    | Bác sĩ y khoa ngày 10/7/2024             | Bác sĩ                         | 12 tháng (từ ngày 05/8/2025 đến ngày 10/8/2026) | 03 tháng hồi sức cấp cứu tại khoa Cấp cứu – HSTC – CD, 09 tháng tại các khoa Phụ sản – CSSKSS, Khoa Xét nghiệm, khoa Chẩn đoán hình ảnh – TDCN, khoa YHCT – PHCN, khoa Nội, khoa Ngoại, khoa Nhi, khoa Liên chuyên khoa: Mắt – TMH - RHM | - Ông Nguyễn Thành Chung, CCHN số: 0006967/PT-CCHN ngày 21/4/2022, BSĐK, khám bệnh chữa bệnh đa khoa;<br>- Bà Giáp Thị Quyên, CCHN số: 0004107/BG-CCHN ngày 13/5/2015, BS CKI Sản phụ khoa; khám bệnh chữa bệnh hệ ngoại - sản;<br>'- Bà Hoàng Thị Phương Thảo, CCHN số: 007582/BG-CCHN ngày 20/4/2020, BSĐK, khám bệnh chữa bệnh đa khoa;<br>'- Bà Phạm Thị Phương Thảo, CCHN số: 007633/BG-CCHN ngày 12/6/2020, BSĐK, khám bệnh chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh;<br>- Bà Nguyễn Thị Thanh Mai, CCHN số: 007317/BG-CCHN ngày 19/8/2019, BS Y học cổ truyền; khám bệnh chữa bệnh bằng y học cổ truyền;<br>- Bà Nguyễn Thị Hải Sơn, CCHN số: 008110/BG-CCHN ngày 17/6/2021, BSĐK, khám bệnh chữa bệnh đa khoa;<br>- Ông Nguyễn Trung Hiếu, CCHN số: 008417/BG-CCHN ngày 26/4/2022, BSĐK, khám bệnh chữa bệnh đa khoa; | 1198/GXN-BVĐK ngày 12/8/2026                          |

| TT | Họ tên người thực hành | Số CCCD      | Đang làm việc tại cơ sở KBCB | Văn bằng, chứng chỉ, ngày cấp | Chức danh chuyên môn thực hành | TG đã thực hành (từ ngày...đến ngày..)          | Nội dung thực hành/bộ phận chuyên môn                                                                                                                                                                                                | Người hướng dẫn thực hành (họ tên, số CCHN ngày cấp, trình độ, phạm vi hành nghề)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Giấy xác nhận QTTH cơ sở đã cấp (Số ký hiệu ngày cấp) |
|----|------------------------|--------------|------------------------------|-------------------------------|--------------------------------|-------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|
|    |                        |              |                              |                               |                                |                                                 |                                                                                                                                                                                                                                      | <p>- Bà Lê Thị Hải Hậu, CCHN số: 0004851/BG-CCHN ngày 31/8/2015, BS CKI Nhi khoa, khám bệnh chữa bệnh hệ nội - nhi;</p> <p>- Bà Phạm Thị Mây, CCHN số: 001466/BG-CCHN ngày 23/9/2013, BS CKI tai mũi họng; khám bệnh chữa bệnh nội khoa, tai mũi họng;</p> <p>- Bà Trần Thị Hương, CCHN số: 007632/BG-CCHN ngày 12/6/2020, BS CKI nhãn khoa; khám bệnh chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa mắt;</p> <p>- Bà Nguyễn Thị Thùy Trinh, CCHN số: 008143/BG-CCHN ngày 02/8/2021, BS RHM, khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa răng hàm mặt.</p>                                                                                                                 |                                                       |
| 6  | Tiêu Thị Tú            | 024199013806 | Bệnh viện Đa khoa Tân Yên    | Bác sĩ y khoa ngày 10/8/2023  | Bác sĩ                         | 12 tháng (từ ngày 05/8/2025 đến ngày 10/8/2026) | 03 tháng hồi sức cấp cứu tại khoa Cấp cứu – HSTC – CĐ, 09 tháng tại các khoa Phụ sản – CSSKSS, Khoa Xét nghiệm, khoa Chẩn đoán hình ảnh – TDCN, khoa YHCT – PHCN, khoa Nội, khoa Ngoại, khoa Nhi, khoa Liên chuyên khoa: Mắt – TMH - | <p>- Ông Nguyễn Thành Chung, CCHN số: 0006967/PT-CCHN ngày 21/4/2022, BSĐK, khám bệnh chữa bệnh đa khoa;</p> <p>- Bà Giáp Thị Quyên, CCHN số: 0004107/BG-CCHN ngày 13/5/2015, BS CKI Sản phụ khoa; khám bệnh chữa bệnh hệ ngoại - sản;</p> <p>'- Bà Hoàng Thị Phương Thảo, CCHN số: 007582/BG-CCHN ngày 20/4/2020, BSĐK, khám bệnh chữa bệnh đa khoa;</p> <p>'- Bà Phạm Thị Phương Thảo, CCHN số: 007633/BG-CCHN ngày 12/6/2020, BSĐK, khám bệnh chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh;</p> <p>- Bà Nguyễn Thị Thanh Mai, CCHN số: 007317/BG-CCHN ngày 19/8/2019, BS Y học cổ truyền; khám bệnh chữa bệnh bằng y học cổ truyền;</p> | 1199/GXN-BVĐK ngày 12/8/2026                          |

| TT | Họ tên người thực hành | Số CCCD      | Đang làm việc tại cơ sở KBCB | Văn bằng, chứng chỉ, ngày cấp          | Chức danh chuyên môn thực hành | TG đã thực hành (từ ngày...đến ngày..)   | Nội dung thực hành/bộ phận chuyên môn                        | Người hướng dẫn thực hành (họ tên, số CCHN ngày cấp, trình độ, phạm vi hành nghề)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Giấy xác nhận QTTH cơ sở đã cấp (Số ký hiệu ngày cấp) |
|----|------------------------|--------------|------------------------------|----------------------------------------|--------------------------------|------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|
|    |                        |              |                              |                                        |                                |                                          | RHM                                                          | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bà Nguyễn Thị Hải Sơn, CCHN số: 008110/BG-CCHN ngày 17/6/2021, BSĐK, khám bệnh chữa bệnh đa khoa;</li> <li>- Ông Nguyễn Trung Hiếu, CCHN số: 008417/BG-CCHN ngày 26/4/2022, BSĐK, khám bệnh chữa bệnh đa khoa;</li> <li>- Bà Lê Thị Hải Hậu, CCHN số: 0004851/BG-CCHN ngày 31/8/2015, BS CKI Nhi khoa, khám bệnh chữa bệnh hệ nội - nhi;</li> <li>- Bà Phạm Thị Mỹ, CCHN số: 001466/BG-CCHN ngày 23/9/2013, BS CKI tai mũi họng; khám bệnh chữa bệnh nội khoa, tai mũi họng;</li> <li>- Bà Trần Thị Hương, CCHN số: 007632/BG-CCHN ngày 12/6/2020, BS CKI nhãn khoa; khám bệnh chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa mắt;</li> <li>- Bà Nguyễn Thị Thùy Trinh, CCHN số: 008143/BG-CCHN ngày 02/8/2021, BS RHM, khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa răng hàm mặt. bệnh chữa bệnh nội khoa, tai mũi họng;</li> </ul> |                                                       |
| 7  | Phạm Thị Thùy Linh     | 024300009289 | Không                        | Cử nhân điều dưỡng ngày cấp 10/01/2025 | Điều dưỡng                     | 01 tháng từ ngày 13/7/2026 đến 13/8/2026 | 01 tháng hồi sức cấp cứu tại khoa Cấp cứu - HSTC - chống độc | - Bà Nguyễn Thị Loan, CCHN số: 001443/BG-CCHN ngày 23/9/2013, CN điều dưỡng, quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng BNV về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 1221/GXN-BVĐK ngày 17/8/2026                          |

| TT | Họ tên người thực hành | Số CCCD      | Đang làm việc tại cơ sở KBCB | Văn bằng, chứng chỉ, ngày cấp          | Chức danh chuyên môn thực hành | TG đã thực hành (từ ngày...đến ngày..)         | Nội dung thực hành/bộ phận chuyên môn                                                                                                             | Người hướng dẫn thực hành (họ tên, số CCHN ngày cấp, trình độ, phạm vi hành nghề)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Giấy xác nhận QTTH cơ sở đã cấp (Số ký hiệu ngày cấp) |
|----|------------------------|--------------|------------------------------|----------------------------------------|--------------------------------|------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|
| 8  | Mạc Thị Thụy           | 008191006455 | Không                        | Cao đẳng Điều dưỡng ngày cấp 09/9/2013 | Điều dưỡng                     | 06 tháng từ ngày 05/02/2026 đến ngày 15/8/2026 | 01 tháng Hồi sức cấp cứu tại khoa Cấp cứu - HSTC - CD; 05 tháng tại các khoa Nội - Truyền nhiễm; Ngoại; Liên Chuyên khoa; Y học cổ truyền - PHCN; | <p>'- Bà Ngô Thị Nhung, CCHN số: 006571/BG-CCHN ngày 06/11/2017, CN điều dưỡng, quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y;</p> <p>- Bà Nguyễn Thị Vi, CCHN số: 008113/BG-CCHN ngày 30/6/2021, CN điều dưỡng, quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y;</p> <p>- Bà Hoàng Thị Hằng, CCHN số: 005992/BG-CCHN ngày 17/01/2017, CD điều dưỡng, quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y;</p> <p>- Bà Ngô Thị Thảo, CCHN số: 001429/BG-CCHN ngày 23/9/2013, CD điều dưỡng, quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng BNV về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng;</p> <p>- Bà Nguyễn Thị Hương, CCHN số: 0002910/BG-CCHN ngày 03/9/2014, Cao đẳng điều dưỡng, quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng BNV về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng;</p> | 1224/GXN-BVĐK ngày 18/8/2026                          |

| TT | Họ tên người thực hành | Số CCCD      | Đang làm việc tại cơ sở KBCB         | Văn bằng, chứng chỉ, ngày cấp          | Chức danh chuyên môn thực hành | TG đã thực hành (từ ngày...đến ngày..)   | Nội dung thực hành/bộ phận chuyên môn                        | Người hướng dẫn thực hành (họ tên, số CCHN ngày cấp, trình độ, phạm vi hành nghề)                                                                                                                                                           | Giấy xác nhận QTTH cơ sở đã cấp (Số ký hiệu ngày cấp) |
|----|------------------------|--------------|--------------------------------------|----------------------------------------|--------------------------------|------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|
| 9  | Nguyễn Thị Như Ý       | 027304004303 | Phòng khám đa khoa Hữu Nghị Bắc Ninh | Cao đẳng điều dưỡng ngày cấp 08/7/2025 | Điều dưỡng                     | 01 tháng từ ngày 20/7/2026 đến 20/8/2026 | 01 tháng hồi sức cấp cứu tại khoa Cấp cứu - HSTC - chống độc | - Bà Nguyễn Thị Loan, CCHN số: 001443/BG-CCHN ngày 23/9/2013, CN điều dưỡng, quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng BNV về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng           | 1259/GXN-BVĐK ngày 25/8/2026                          |
| 10 | Trương Hoài Thanh      | 027304001737 | Phòng khám đa khoa Hữu Nghị Bắc Ninh | Cao đẳng điều dưỡng ngày cấp 08/7/2025 | Điều dưỡng                     | 01 tháng từ ngày 20/7/2026 đến 20/8/2026 | 01 tháng hồi sức cấp cứu tại khoa Cấp cứu - HSTC - chống độc | - Bà Nguyễn Thị Loan, CCHN số: 001443/BG-CCHN ngày 23/9/2013, CN điều dưỡng, quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng BNV về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng           | 1260/GXN-BVĐK ngày 25/8/2026                          |
| 11 | Nguyễn Thị Hồng Vân    | 027199001327 | Phòng khám đa khoa Hữu Nghị Bắc Ninh | Cao đẳng điều dưỡng ngày cấp 25/9/2022 | Điều dưỡng                     | 01 tháng từ ngày 20/7/2026 đến 20/8/2026 | 01 tháng hồi sức cấp cứu tại khoa Cấp cứu - HSTC - chống độc | - Bà Nguyễn Thị Như Quỳnh, CCHN số: 007358/BG-CCHN ngày 05/9/2019, CN điều dưỡng, quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y; | 1261/GXN-BVĐK ngày 25/8/2026                          |

| TT | Họ tên người thực hành | Số CCCD      | Đang làm việc tại cơ sở KBCB | Văn bằng, chứng chỉ, ngày cấp    | Chức danh chuyên môn thực hành | TG đã thực hành (từ ngày...đến ngày..)   | Nội dung thực hành/bộ phận chuyên môn                        | Người hướng dẫn thực hành (họ tên, số CCHN ngày cấp, trình độ, phạm vi hành nghề)                                                 | Giấy xác nhận QTTH cơ sở đã cấp (Số ký hiệu ngày cấp) |
|----|------------------------|--------------|------------------------------|----------------------------------|--------------------------------|------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|
| 12 | Đào Thị Thu            | 024186006507 | Bệnh viện Đa khoa Anh Quát   | Y sĩ đa khoa cấp ngày 06/11/2009 | Y sĩ                           | 03 tháng từ ngày 20/5/2026 đến 20/8/2026 | 03 tháng hồi sức cấp cứu tại khoa Cấp cứu - HSTC - chống độc | - Ông Trần Trung Kiên, CCHN số: 006911/BG-CCHN ngày 16/7/2018, BS CKI gây mê hồi sức, Khám bệnh chữa bệnh đa khoa, gây mê hồi sức | 1262/GXN-BVĐK ngày 25/8/2026                          |

Tổng cộng: 12 người./.

**Nơi nhận:**

- Lãnh đạo đơn vị;
- Trang thông tin điện tử của đơn vị;
- Lưu: VT, TCHC.

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Văn Hoàn**